

**BỘ CÔNG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4158/QĐ-BCA-PCCC&CNCH

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc chấp thuận áp dụng tiêu chuẩn nước ngoài, tiêu chuẩn quốc tế về phòng cháy và chữa cháy ở Việt Nam**

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN**

*Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;*

*Căn cứ Thông tư số 28/2018/TT-BCA ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Quy chế làm việc của Bộ Công an;*

*Căn cứ Thông tư số 42/2019/TT-BCA ngày 01 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;*

*Căn cứ Quyết định số 3516/QĐ-BCA-C07 ngày 29/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc ủy quyền chấp thuận việc áp dụng tiêu chuẩn nước ngoài, tiêu chuẩn quốc tế về phòng cháy và chữa cháy ở Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Thẩm duyệt về phòng cháy, chữa cháy Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại Báo cáo đề xuất số 01/BC-P4 ngày 08 tháng 6 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chấp thuận áp dụng tiêu chuẩn nước ngoài, tiêu chuẩn quốc tế về phòng cháy và chữa cháy (15 tiêu chuẩn có danh sách kèm theo) để thiết kế, kiểm định các hệ thống, thiết bị về phòng cháy và chữa cháy ở Việt Nam.

**Điều 2.** Nguyên tắc áp dụng tiêu chuẩn nước ngoài, tiêu chuẩn quốc tế về phòng cháy và chữa cháy ở Việt Nam phải tuân thủ theo quy định tại khoản 4, Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Cục trưởng Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khi áp dụng tiêu chuẩn nước ngoài, tiêu chuẩn quốc tế về phòng cháy và chữa cháy ở Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Bộ Công an;
- Cục Pháp chế và Cải cách hành chính, tư pháp Bộ Công an;
- Lưu: VT, PCCC&CNCH (P4).

**TUQ. BỘ TRƯỞNG**

**CỤC TRƯỞNG**

**CỤC CẢNH SÁT PCCC VÀ CNCH**



**Thiếu tướng Nguyễn Tuấn Anh**

**DANH SÁCH**  
**TIÊU CHUẨN NƯỚC NGOÀI, TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ**  
**CHỮA CHÁY ĐƯỢC CHẤP THUẬN ÁP DỤNG Ở VIỆT NAM**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4158/QĐ-BCA-PCCC&CNCH ngày 15/6/2023 của Bộ Công an)*

| TT | Tên tiêu chuẩn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Nội dung áp dụng                                                                                                               | Quốc gia, tổ chức ban hành                     |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|
| 1  | Tiêu chuẩn SP 241.1311500.2015 - Hệ thống phòng cháy chữa cháy - Hệ thống chữa cháy tự động bằng nước cho nhà kho lưu trữ hàng hóa trên giá cao - Tiêu chuẩn và quy định thiết kế (Системы противопожарной защиты - "Установки водяного пожаротушения высотных стеллажных складов автоматические - Нормы и правила проектирования) | Thiết kế hệ thống chữa cháy tự động Sprinkler cho kho lưu trữ hàng hóa trên giá cao trên 5,5 m đến 25 m                        | Liên bang Nga                                  |
| 2  | Tiêu chuẩn NFPA 13:2022 Lắp đặt hệ thống Sprinkler (Standard for the Installation of Sprinkler Systems)                                                                                                                                                                                                                            | Thiết kế hệ thống chữa cháy tự động Sprinkler cho kho lưu trữ hàng hóa trên giá cao trên 5,5 m                                 | National Fire Protection Association           |
| 3  | Tiêu chuẩn NFPA 14:2019 Lắp đặt đường ống và họng nước chữa cháy (Standard for the Installation of Standpipe and Hose Systems)                                                                                                                                                                                                     | Thiết kế hệ thống chữa cháy bằng nước cho các nhà có công năng đặc biệt quy định tại Điều 1.1.5 và Điều 1.1.6 QCVN 06:2022/BXD | National Fire Protection Association           |
| 4  | Tiêu chuẩn NFPA 15:2022 Hệ thống chữa cháy cố định bằng nước phun sương (Standard for Water Spray Fixed Systems for Fire Protection)                                                                                                                                                                                               | Thiết kế hệ thống chữa cháy bằng nước phun sương cố định cho các thiết bị công nghệ                                            | National Fire Protection Association           |
| 5  | Tiêu chuẩn NFPA 850:2020 Thực hành khuyến nghị về phòng cháy chữa cháy cho nhà máy phát điện và trạm biến đổi điện một chiều điện áp cao (Recommended Practice for Fire Protection for Electric Generating Plants and High Voltage Direct Current Converter Stations)                                                              | Trang bị hệ thống phòng cháy và chữa cháy cho nhà máy điện                                                                     | National Fire Protection Association           |
| 6  | Tiêu chuẩn ISO/TS 7240-29:2017 Hệ thống phát hiện và báo cháy - Phần 29: Đầu báo cháy video (Fire detection and alarm systems - Part 29: Video fire detectors)                                                                                                                                                                     | Thiết kế và thử nghiệm đầu báo cháy video                                                                                      | International Organization for Standardization |
| 7  | Tiêu chuẩn ISO 14520-8:2019 Hệ thống chữa cháy bằng khí - Tính chất vật lý và thiết kế hệ thống - Phần 8: Khí chữa cháy HFC-125 (Gaseous fire-                                                                                                                                                                                     | Thiết kế và thử nghiệm cho các phương tiện, thiết bị chữa cháy sử dụng khí                                                     | International Organization for Standardization |

| TT | Tên tiêu chuẩn                                                                                                                                                                                                                                   | Nội dung áp dụng                                                                            | Quốc gia, tổ chức ban hành                     |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|
|    | extinguishing systems – Physical properties and system design – Part 8: HFC-125 extinguishant)                                                                                                                                                   | chữa cháy HFC-125                                                                           |                                                |
| 8  | Tiêu chuẩn ISO 14520-14:2015 Hệ thống chữa cháy bằng khí – Tính chất vật lý và thiết kế hệ thống – Phần 14: Khí chữa cháy IG-55 (Gaseous fire-extinguishing systems – Physical properties and system design – Part 14: IG-55 extinguishant)      | Thiết kế và thử nghiệm cho các phương tiện, thiết bị chữa cháy sử dụng khí chữa cháy IG-55  | International Organization for Standardization |
| 9  | Tiêu chuẩn ISO 14520-15:2015 Hệ thống chữa cháy bằng khí – Tính chất vật lý và thiết kế hệ thống – Phần 15: Khí chữa cháy IG-541 (Gaseous fire-extinguishing systems – Physical properties and system design – Part 8: IG-541 extinguishant)     | Thiết kế và thử nghiệm cho các phương tiện, thiết bị chữa cháy sử dụng khí chữa cháy IG-541 | International Organization for Standardization |
| 10 | Tiêu chuẩn ISO 15779:2011 Thử nghiệm đối với bình chữa chất rắn tạo sol-khí (Condensed aerosol fire extinguishing systems - Requirements and test methods for components and system design, installation and maintenance - General requirements) | Thử nghiệm bình chữa chất rắn tạo sol-khí                                                   | International Organization for Standardization |
| 11 | Tiêu chuẩn UL 2775:2019 Tiêu chuẩn về thiết bị của hệ thống chữa cháy cố định bằng Aerosol (UL Standard for Safety Fixed Condensed Aerosol Extinguishing System Units)                                                                           | Thử nghiệm bình chữa chất rắn tạo sol-khí                                                   | Underwriters Laboratories                      |
| 12 | Tiêu chuẩn EN 12021:2014 Thiết bị hô hấp - Khí nén cho thiết bị thở (Respiratory equipment - Compressed gases for breathing apparatus)                                                                                                           | Thử nghiệm chất lượng khí đầu ra máy nạp khí cho thiết bị thở                               | Cộng hòa liên bang Đức                         |
| 13 | Tiêu chuẩn chứng nhận của KFI - KFIS 019:2019 Súng phun nước chữa cháy                                                                                                                                                                           | Thử nghiệm lăng giá chữa cháy                                                               | Korea Fire Institute                           |
| 14 | Tiêu chuẩn GB-19156:2019 Lăng giá chữa cháy (Fire Monito)                                                                                                                                                                                        | Thử nghiệm lăng giá chữa cháy                                                               | Cộng hòa nhân dân Trung Hoa                    |
| 15 | Tiêu chuẩn GB-25204:2010 Hệ thống vòi phun chữa cháy định vị tự động (Auto Tracking and Targeting Jet Suppression System)                                                                                                                        | Thử nghiệm vòi phun chữa cháy định vị tự động                                               | Cộng hòa nhân dân Trung Hoa                    |

Các tiêu chuẩn nước ngoài, tiêu chuẩn quốc tế về phòng cháy và chữa cháy nêu trên khi có phiên bản mới thay thế thì phải được xem xét chấp thuận áp dụng theo quy định./.